

## *Phẩm 83: NĂM THỌ CĂN*

Hỏi: Căn lạc là ở đâu? Cho đến căn xả ở chỗ nào?

Đáp: Khổ lạc ở trong thân, tùy thân mà có được, cho đến bốn thiền, còn ba căn kia ở trong tâm, tùy tâm mà có được cho đến cõi trỗi Hữu đảnh.

Hỏi: Như trong kinh dạy: Trong thiền thứ nhất diệt căn Ưu; trong thiền thứ ba diệt căn Hỷ; thiền thứ tư diệt căn Lạc; trong định diệt tận diệt trừ căn Xả. Vậy nên, lời ông nói chẳng phải.

Đáp: Nếu ông tin Kinh này, thì căn Khổ lẽ ra ở thiền thứ nhất; nhưng trong pháp của ông, ở thiền thứ nhất, không có căn Khổ! Vậy nên Kinh này chẳng đáng tin.

Hỏi: Tu tập sâu xa pháp thiền ở cõi Sắc và Vô sắc phải nêu không có ưu, khố?

Đáp: Ba cõi đều khổ. Hai cõi trên tuy không có khổ thô, nhưng vẫn còn khổ vi tế. Sao biết được? Trong thiền thứ tư nói, có bốn oai nghi. Đã có oai nghi, đều phải có khổ. Với lại, cõi Sắc có mắt, tai, thân thức. Trong những thức này vốn có thọ đều gọi là khổ, vui? Từ một oai nghi, lại cầu một oai nghi khác, thế nên biết là có khổ. Trong kinh hỏi: “Trong sắc có vị gì? Cái gọi là do sắc sinh lạc, hỷ, thì trong sắc có lối gì? Nghĩa là sắc hiện cõi đều là tướng vô thường, khổ, hư hoại. Vì cõi Sắc có sắc, nên có tâm tham đắm vị có tâm muôn vượt qua, vì thế có khổ vui. Hành giả, đối với các thiền định, cũng tham đắm, cũng xả bỏ, chắc chắn do nhân duyên tho lạc, nên tham luyến, vì nhân duyên tho khổ, nên xả bỏ. Thế nên phải biết là có khổ vui. Đức Phật dạy: Tiếng... là gai nhọn của thiền thứ nhất, giác quán là gai nhọn của thiền thứ hai, cho đến có thọ tướng là gai nhọn của phi tướng phi vô tướng xứ. Gai nhọn là nghĩa của khổ. Vì thế biết, tất cả đều có khổ. Lại, hết thảy năm ấm đều gọi là khổ, chính vì phiền não tác hại là khổ, như cõi Dục, vì chịu não hại, nên khổ, hai cõi trên cũng chịu phiền não tác hại, thì sao chẳng phải khổ ư? Như cõi Dục, nói ... tám hành như bệnh v.v... cõi Sắc, cõi Vô sắc cùng nói tám hành thì có sao không khổ ư? Cõi Sắc nói ánh sáng có hơn kém, nên biết nghiệp cõi Sắc cũng sai khác. Nghiệp khác nhau, nên chắc chắn sẽ có nghiệp quả báo khổ. Kinh dạy: Trong đó, còn có những phiền não như ganh tỵ, ghen ghét v.v.... Như có vị Phạm thiền bảo với các vị Phạm kia: Tại đây là thường, các người đừng đến Sa-môn Cù Đàm. Cũng có vị Phạm thiền lại đến hỏi Phật. Trong kinh nói: Nhập vào thiền thứ tư mới đoạn trừ pháp bất thiện. Kinh cũng dạy:

Trong đó cũng có phiền não tà kiến, các phiền não này tức là bất thiện, phải chịu quả báo khổ, thì cớ gì không khổ ư? Lại có Luận sư nói: Tất cả phiền não đều là bất thiện, trong đó sao không có thọ khổ ư? Trong kinh lại nói: Các trời, người đều yêu sắc, ưa thích sắc, tham sắc và đắm sắc. Vì yêu, thích, tham, đắm sắc, nên khi sắc hư hoại thì sinh buồn khổ, cho đến nhận thức cũng như vậy. Vì thế, biết tất cả người chưa lìa dục đều có vui buồn. Với lại do duyên ái mà sinh vui mừng, khi ái duyên này rời xa, chắc chắn u sầu! Phàm phu vô trí, sao có năng lực, khi được yêu thương mà không sinh mừng, khi mất đi mà không sinh buồn chán! Như trong kinh dạy: Chỉ có bậc đắc đạo, khi sáu qua đời cũng không có chút sắc buồn vui. Thế nên, hết thảy phàm phu đều bị vui buồn bám víu. Phật lại dạy: “Không vui không buồn, một lòng tu hạnh xả, ấy là công đức của A-la-hán”. Với sáu hành xả, chỉ có bậc Thánh tu hành, chẳng phải là phàm phu! Phàm phu cũng có lúc tu tập hạnh xả, nhưng đều do chưa có thể thấy rõ nhận biết duyên. Như trong kinh dạy: Phàm phu ở trong sắc, vốn có tâm xả là đều dựa vào sắc tốt hơn, tham đắm sắc chẳng xa lìa”. Thế nên biết, kẻ phàm phu không có tâm xả. Trong kinh dạy: “Trong thọ lạc, bị tham sai khiến”. Nếu không có thọ lạc, thì tham sai khiến chỗ nào Ý ông hoặc nói, tham sử sai khiến trong chẳng khổ chẳng vui, thì trong kinh, không có nơi nào nói vậy. Hơn nữa, ở các địa trên vui chuyển thành tịch diệt càng lợi nhiều cho thân tâm. Như nói vị trời này, một lần ngồi là đến ngàn kiếp. Nếu là khổ thì hành giả, đối với oai nghi ấy, không thể giữ lâu được. Như trong kinh dạy: “Ngồi yên bảy ngày, thọ hưởng niềm vui giải thoát”. Lại trong ấy, vui khinh an là đệ nhất. Như trong kinh dạy: “Khinh an, là thọ hưởng niềm vui”. Nên biết, ở hết thảy các quả vị đều có niềm vui. Ý ông hoặc cho là khinh an khác với thọ vui thì điều này chẳng đúng. Vì hiện có các việc lợi ích đến nơi thân, đều gọi là vui. Thế nên, vui khinh an chẳng khác thọ vui. Hỏi: Nếu các cõi trên nhất định có khổ, vui, buồn, mừng thì làm sao thuận với kinh thiền?

Đáp: Kinh ấy trái lại, tác hại với pháp tướng, nếu bỏ đi, thì mắc lỗi gì? Trong đây vui, hiện hành tịch diệt chẳng hiện rõ, không thể phát khởi tham gián thô thiển. Thế nên mới nói không khổ vui. Lại trong đây, khổ vui quá vi tế, không rõ, không có những khổ về dao, gậy v.v... những buồn về mất người thân, nên gọi là không có khổ vui. Như nói cõi Sắc không lạnh không nóng, trong ấy cũng có bốn đại thì làm sao nói được là không lạnh không nóng? Như nói, chúng sinh ở thiền thứ ba, một thân một tưởng, ở trong đó cũng có ánh sáng sai khác. Như nói:

---

Nếu người hành thiền không khéo trừ bỏ hết ngũ nghỉ, đùa giỡn, thì ánh sáng không thanh tịnh. Lại như người ít trí, gọi là vô trí; thế gian, do trong thức ăn ít mặn, nên nói là không mặn. Như vậy, trong đó buồn mừng chẳng hiện rõ. Thế nên nói là không có. Các ông lại nói: Trong đây không có giác. Trong kinh Phật dạy: Tưởng làm nhân duyên cho giác. Trong ấy có tưởng, thì làm sao không có giác? Cho nên biết, pháp giác cho đến cõi Hữu đảnh, vẫn có giác thô. Vì vậy, nói nhập vào thiền thứ hai, mới diệt được. Do đó, trong hai cõi trên cũng có khổ vui v.v... (xong phần nói thọ ấm).

-----